

Số: 09/2026/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 08 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 335/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Nh, sinh năm 1988

Bị đơn: Anh Trần Quốc H, sinh năm 1982

Cùng HKTT: Thôn ĐĐ, phường PH, tỉnh Hưng Yên.

Cùng địa chỉ: Thôn TL, xã TL, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55; 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Nh và anh Trần Quốc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Nh và anh Trần Quốc H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Quốc H1, sinh ngày 28/03/2014 và cháu Trần Quốc H2, sinh ngày 09/05/2016. Anh chị thỏa thuận giao cháu H1 và cháu H2 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị Nh.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Nh và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh H thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Hoàng Thị Nh tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nh đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0003830 ngày 08 tháng 12 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, tỉnh Hưng Yên.

Hoàn trả chị Nh số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDKV1- Hưng Yên;
- THA.DS tỉnh Hưng Yên;
- UBND phường PH
(GCNKH số 41/2010 ngày 19/7/2010);
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý